

THÔNG TƯ CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ THI HÀNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 1946

TS. NGHIÊM KỲ HỒNG
Trường Đại học KHXH và NV
Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh

1. Sự ra đời của bản Thông tư

Sau ngày Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước vô vàn khó khăn, trong đó có khó khăn nghiêm trọng về mặt tài chính. Tài chính quốc gia khẩn kiệt, kho bạc trống rỗng. Khi Chính phủ tiếp quản kho bạc Đông Dương thì ở đó chỉ còn 1.230.720 đồng, trong đó có gần một nửa (586.000 đồng) là tiền rách, không tiêu được. Khó khăn chồng chất khó khăn khi chế độ cũ còn để lại cho Nhà nước mới một số nợ không nhỏ lên tới 200 triệu đồng¹.

Nhiệm vụ chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm là vô cùng cấp bách và cũng đặt ra những nhiệm vụ hết sức nặng nề cho công tác tài chính. Đảng và Chính phủ đã đề ra nhiều biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính mà nổi bật là những hoạt động quan trọng như: Chính phủ ban hành Sắc lệnh tổ chức *Quỹ độc lập* ngày 4-9-1945; tổ chức *Tuần lễ vàng* từ ngày 17 đến ngày 24-9-1945; phát hành tiền Việt Nam để xây dựng nền tài chính độc lập theo Sắc lệnh ngày 31-01-1946, v.v...

Quỹ độc lập và *Tuần lễ vàng* được cả nước tổ chức thành một phong trào thi đua rộng lớn và mang lại kết quả to lớn, quyên góp được 20 triệu đồng và 370 kg vàng. Phong trào đó đã góp phần giải quyết được những khó khăn trước mắt về tài chính, tạo nguồn tiền để mua sắm vũ khí, xây dựng nền quốc phòng và chuẩn bị cho kháng chiến chống thực dân Pháp đang tới gần. Phong trào đó cũng khẳng định quyết tâm

giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc của toàn thể nhân dân ta trong tình thế hiểm nghèo "ngàn cân treo sợi tóc" của đất nước.

Cùng với những biện pháp quan trọng nói trên, Chính phủ còn chủ trương triệt để tiết kiệm trong chi dùng về tiền bạc và vật dụng trong hoạt động của toàn thể bộ máy nhà nước nói chung và từng công sở nói riêng. Thông tư số 106-VF/CT ngày 12-4-1946 của Chủ tịch Chính phủ VNDCCH Hồ Chí Minh được ban hành nhằm mục đích quy định, hướng dẫn thi hành ngân sách năm 1946, góp phần quản lý chi tiêu tài chính một cách hợp lý, thực hành tiết kiệm trong những tháng năm đầu của chính thể Dân chủ Cộng hòa non trẻ.

Thông tư số 106-VF/CT được Văn phòng Chủ tịch Chính phủ gửi đến Bộ Quốc gia Giáo dục. Bộ Quốc gia Giáo dục đã sao lục ngay trong ngày Thông tư được ký ban hành (văn bản sao lục số 355. P, ngày 12-4-1946). Điều đáng lưu ý là do tình hình khan hiếm giấy viết, phải triệt để tiết kiệm, tận dụng giấy cũ khi làm công văn trong các công sở nên Thông tư được đánh máy sao vào mặt sau một công văn của chính quyền cũ để lại².

Dưới đây tác giả bài viết xin được giới thiệu toàn văn văn bản này trong bối cảnh Đảng và Nhà nước đang nỗ lực thực hiện cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở nước ta.

2. Toàn văn văn bản

Số 106-VF/CTVIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG TƯ

Hà - Nội, ngày 12 tháng 4 d. l, 1946
CHỦ TỊCH CHÍNH PHỦ DÂN CHỦ CỘNG HÒA VIỆT NAM
 Gửi các Ông Bộ trưởng

Ngân sách toàn quốc Việt Nam niên khóa 1946 đã được duyệt ý ngày 29-3-1946 sau khi thỏa hiệp với Ban thường trực Quốc hội và Hội đồng Chính phủ.

Như thế, ngân sách có thể đem thi hành ngay từ bây giờ. Riêng về phần liên can đến quý Bộ và các sở phụ thuộc, có thể thi hành đúng như bản dự án đã gửi cho quý Bộ theo thư ngày 20-3-1946 của Bộ Tài chính. Song, muốn cho được thuận tiện và duy nhất, Ngân sách toàn quốc n.k. 1946 sẽ bắt đầu áp dụng từ ngày 16 tháng Tư d.l. sắp tới và, cũng từ ngày đó, các khoản chi tiêu phải căn cứ vào những chương, khoản, tiết và tiền dự trù ghi trong ngân sách mới.

Các khoản đã thu và chi tới hết ngày 15 tháng 4 tạm căn cứ vào chương, khoản, tiết của ngân sách Đông Dương và niên khóa 1945, theo điều thứ nhất Sắc lệnh số 81 ngày 31-12-1945, phải được chuyển sang các thiên, chương, khoản và tiết mới trong Ngân sách toàn quốc Việt Nam 1946. Các Sở nên sửa soạn làm giấy nhận thực đổi chương, lại phải làm ngay những giấy má về việc kế toán dự chi theo như luật lệ hiện hành.

Không nói, các quý Bộ cũng đều biết nền tài chính của nước ta hiện giờ rất eo hẹp, có thể nói hơn nữa đương qua một giai đoạn hiểm nghèo, THU thì khó khăn mới đến mức đã định, TIỀU thì nhiều vì phải chuẩn bị và kiến thiết.

Vì vậy, một lần nữa, tôi tha thiết yêu cầu các Bộ hết sức cẩn kiem. Những khoản chi hời có tính cách xa xỉ, những chương trình không có ích lợi thiết thực đều phải gác bỏ, việc tuyển nhân viên mới nên đình chỉ.

Trong lục cá nguyệt đầu năm nay, những khoản tiêu không được vì một lẽ gì quá nửa số đã dự ghi trong ngân sách, cho được tiện việc kiểm soát, kể từ ngày nhận được tờ thông tư này, những dự án ngân phiếu gửi đến Sở Tài chính để phát hành phải kèm theo một tờ khai tình hình chi tiêu theo mẫu định đây. Nếu số tiêu quá số dự định, ngân phiếu sẽ nhất luật bị gửi trả không phát hành. Bắt đầu lục cá nguyệt thứ hai, các số dự ghi này sẽ phải tinh giản, hoặc tăng lên (điều thứ hai này không nên mong đợi lắm nếu tình thế không thay đổi để có lợi hơn cho ta) tùy theo mức thu sẽ nhận thấy cuối tháng sáu dương lịch này. Ngày ấy, nếu cần sẽ có bản sửa đổi ngân sách.

Bộ Tài chính đã được lệnh từ chối hết thảy các dự án tiêu không đúng điều kiện trên này.

Trong ít ngày nữa, quý Bộ sẽ nhận được thêm các bản trích lục ngân sách toàn quốc, riêng về phần quý Bộ.

Yêu cầu các Bộ ra lệnh cho các cơ quan phụ trách để tóm thi hành đúng huấn lệnh này.

Xin nhắc lại, Bộ Tài chính từ trước đến nay vẫn ủy cho Nha Giám đốc Tài chính quyền Chủ chi viên./.

Ký tên: HỒ CHÍ MINH

3. Một số nhận xét

Thông tư đã đánh giá đúng hiện trạng nền tài chính nước nhà đang ở trong "một giai đoạn hiểm nghèo"; góp phần nâng cao nhận thức trong bộ máy chính quyền về tình hình đặc biệt khó khăn của đất nước, về tình trạng kiệt quệ của nền tài chính quốc gia.

Thông tư đáp ứng những yêu cầu cấp thiết của tài chính nước ta lúc bấy giờ là phải đảm bảo cân đối thu - chi, trên cơ sở triệt để tiết kiệm chi tiêu để kiến thiết đất nước và chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã cận kề.

Thông tư đã đề ra được những chủ trương, biện pháp để thi hành ngân sách nhà nước năm 1946 rất cụ thể, thiết thực như: chủ trương phải hết sức cẩn kiêm; loại bỏ những chi tiêu xa xỉ, những chương trình không thiết thực; định chỉ việc tuyển dụng nhân viên mới; gửi trả lại các Bộ các bản ngân phiếu vượt mức dự định và lệnh cho Bộ Tài chính kiên quyết từ chối các dự án chi tiêu không đúng quy định.

Thông tư cũng khẳng định sự quan tâm chỉ đạo kịp thời và sâu sát của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với nền tài chính quốc gia trong những ngày đầu của chính thể Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Trong cuộc vận động chống tham nhũng, chống lãng phí, thực hành tiết kiệm hiện nay, Thông tư của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn là một văn bản còn nguyên giá trị, có ý nghĩa chỉ đạo thực tiễn cao, cần được học tập và vận dụng không chỉ riêng trong ngành tài chính mà cho tất cả các ngành, các cấp ở nước ta./.

1. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương: *Những sự kiện lịch sử Đảng*, NXB Sự thật, HN, 1979, tập II, tr 28-29.

2. Tài liệu hiện đang bảo quản tại Trung tâm Lưu trữ quốc gia III (Hà Nội), Phòng Bộ Giáo dục, hồ sơ 03, tờ số 308-309. Trong Thông tư có một số từ chép bằng tiếng Pháp, do tài liệu cũ đọc không được rõ nên chúng tôi lược đi.

CÔNG TÁC LẬP HỒ SƠ...

(Tiếp theo trang 34)

Trong quá trình tổ chức các hình thức này, cần chú ý các nội dung liên quan đến công tác lập hồ sơ. Để việc tổ chức được thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả cần quan tâm đến các vấn đề như: lựa chọn đối tượng tham gia, nội dung tiến hành, phương pháp đánh giá kết quả,... Có như vậy mới góp phần thúc đẩy, không ngừng nâng cao hiệu quả công việc này ở các cơ quan, đơn vị.

Năm là, tiến hành xây dựng được các đơn vị điểm và tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ công tác văn thư, bảo mật, lưu trữ nói chung và công tác lập hồ sơ công việc nói riêng

Chỉ đạo xây dựng đơn vị điểm là việc làm rất thiết thực đối với ngành văn thư, bảo mật, lưu trữ. Thông qua các điển hình tiên tiến của đơn vị điểm để đúc rút những kinh nghiệm quý báu từ thực tiễn. Từ đó áp dụng rộng rãi trong phạm vi toàn ngành là tấm gương cho các đơn vị học tập, noi theo. Hình thức này nên kết hợp theo kế hoạch xây dựng đơn vị điểm chung của các cơ quan, đơn vị. Việc xây dựng đơn vị điểm có thể toàn diện hoặc từng mặt công tác, trường hợp cần thiết còn xây dựng đối với cá nhân.

Kiểm tra là biện pháp, là trách nhiệm của cơ quan quản lý các cấp. Quá trình chỉ đạo không chỉ tổng hợp qua báo cáo của cơ sở mà phải tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thực tế để nắm bắt tình hình. Từ đó, rút ra những ưu, khuyết điểm khắc phục hạn chế và đề ra phương hướng sát thực. Sau kiểm tra phải có văn bản thông báo kết quả kiểm tra và kiến nghị, hướng dẫn những việc cần thực hiện tiếp theo./.